

Số: 68/ BC-UBND

Yên Vượng, ngày 05 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở

Thực hiện Kế hoạch số: 184/KH-UBND, ngày 18/5/2023, Kế hoạch của Ủy ban Nhân dân huyện Hữu Lũng về việc Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

Ủy ban Nhân dân xã Yên Vượng Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã như sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thi hành Luật

a, Ban hành văn bản triển khai thực hiện Luật

Thực hiện theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở, đồng thời theo kế hoạch của cấp trên, Ủy ban nhân dân xã luôn xác định công tác Hòa giải ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tư pháp.

Do vậy ngay khi có Luật Hòa giải ở cơ sở có hiệu lực năm 2014 thì thông qua các buổi họp UBND xã quán triệt tới toàn thể các bộ, công chức nghiêm túc triển khai những nội dung của Luật Hòa giải, hàng năm đều có nội dung hoạt động trong kế hoạch hoạt động của lĩnh vực Tư pháp, trong 10 năm, Ban hành 10 kế hoạch về công tác tuyên truyền như kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 28/02/2018 của UBND xã về việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; 12 Quyết định kiện toàn công nhận Tổ trưởng và hòa giải viên ở cơ sở.

b, Triển khai, quán triệt phổ biến, tuyên truyền về luật Hòa giải ở cơ sở

Mở 02 hội nghị/124 người tham gia cho toàn thể cán bộ, công chức xã và các thành viên tổ hòa giải, tuyên truyền nội dung Luật hòa giải ở cơ sở và những chính sách đối với tổ hòa giải ở cơ sở.

Hàng tháng, hàng quý họp giao ban đều lồng ghép quán triệt tới các cấp, các ngành, tổ chức đoàn thể, tăng cường tuyên truyền tới các tầng lớp nhân dân.

c, Nâng cao cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở

Hàng năm UBND xã đều tạo điều kiện và cử tổ trưởng và hòa giải viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác hòa giải do cấp huyện, tỉnh tổ chức khoảng 10 buổi /120 lượt hòa giải viên tham gia.

d, Việc bố trí nguồn lực thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở

UBND xã giao 01 công chức tư pháp-hộ tịch tham mưu cho UBND xã trong việc quản lý, hướng dẫn, theo dõi công tác hòa giải ở cơ sở, phối hợp với Mặt trận tổ quốc xã kịp thời kiện toàn tổ hòa giải trên địa bàn xã.

2. Tình hình kết quả thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở.

a, Công tác củng cố , kiện toàn

Ủy ban nhân dân xã giao công chức tư pháp- hộ tịch tham mưu cho ủy ban xã theo dõi, hướng dẫn các tổ hòa giải ở cơ sở về chuyên môn nghiệp vụ, đồng thời cung cấp tài liệu, nắm bắt tình hình các vụ hòa giải xảy ra trên địa bàn, hàng tháng, quý năm, tổng hợp số liệu báo cáo ủy ban và cấp trên theo quy định.

Tổng hợp hồ sơ vụ việc trình UBND xã rút kinh phí hỗ trợ trợ các tổ hòa giải.

b, Tổ hòa giải

Hiện nay vẫn luôn duy trì 05 tổ hòa giải trên 05 thôn, luôn sẵn sàng tổ chức hòa giải nếu có phát sinh vụ việc thuộc thẩm quyền, những vụ không thuộc thẩm quyền kịp thời báo cáo lên cấp trên để giải quyết.

Các tổ hòa giải nếu có thay đổi về nhân sự, thì công chức Tư pháp- hộ tịch kịp thời phối hợp với Ủy ban mặt trận tổ quốc xã hướng dẫn các tổ hòa giải kiện toàn trình UBND quyết định theo quy định. Tổng số vụ hòa giải trên địa bàn 41 vụ kết quả hòa giải thành 30/41 vụ bằng 73,2 %

Kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở được thống kê ở phụ lục I, kèm theo báo cáo này.

3. Bố trí kinh phí hàng năm và tổng kinh phí 10 năm cho tổ hòa giải.

Về kinh phí chi cho công tác hòa giải ở cơ sở năm 2014,2015 chi thù lao cho vụ việc hòa giải do phòng tư pháp chi trả, còn năm 2016, UBND xã chưa cân đối được kinh phí chi hỗ trợ cho các tổ hòa giải được theo quy định tại quyết định 29/2015/QĐ-UBND, ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh Lạng sơn, như:

Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải): 200.000 đồng/vụ, việc/tổ hòa giải.

Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): 70.000 đồng/tổ hòa giải/tháng.

Chi bồi dưỡng thành viên ban tổ chức bầu hòa giải viên tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên: 70.000 đồng/người/buổi.

Chi tiền nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên: 10.000 đồng/người/buổi.

Từ năm 2017 đến năm 2023, UBND xã đã trình Hội đồng nhân dân xã phân bổ kinh phí để hỗ trợ cho tổ hòa giải theo quy định. Tuy nhiên do nguồn kinh phí

của UBND xã còn hạn hẹp được phân bổ 5.000.000/1 năm. (Chi 200.000/1 vụ , còn lại chia đều, hỗ trợ cho các tổ) tổng số sinh phí chi cho hòa giải là 35.100.00

Số liệu cụ thể theo phụ lục II kèm theo báo cáo này.

4. Công tác kiểm tra sơ kết thi hành luật Hòa giải.

UBND xã cũng đã tổ chức sơ kết 3 năm; 5 năm thực hiện luật hòa giải ở cơ sở đồng thời có báo cáo số 96/BC-UBND ngày 28/12/2016 của UBND xã về sơ kết 3 năm thực hiện luật hòa giải ở cơ sở. Báo cáo số 22/BC-UBND ngày 22/3/2019 của UBND xã về tổng kết 5 năm thực hiện luật hòa giải ở cơ sở.

*** Đánh giá kết quả hòa giải ở cơ sở trên địa bàn:**

Được sự quan tâm chỉ đạo về nghiệp vụ của phòng tư pháp huyện và sự chỉ đạo, tạo điều kiện của cấp ủy đảng chính quyền địa phương.

Qua 10 năm thực hiện luật hòa giải ở cơ sở, nhìn chung các tổ hòa giải hoạt động tương đối tốt. Trên địa bàn ít xảy ra các vụ việc, các vụ việc phát sinh trên địa bàn, thuộc thẩm quyền hòa giải của tổ hòa giải thì các tổ đã chủ động tổ chức tiến hành hòa giải kịp thời, có biên bản hòa giải, báo cáo UBND xã các vụ việc phát sinh trên địa bàn không thuộc thẩm quyền giải quyết.

Trên cơ sở triển khai thực hiện cũng đã được, cán bộ, Nhân dân đồng tình ủng hộ và tuân thủ chấp hành Luật, đã góp phần giảm thiểu các vụ việc vượt cấp lên cấp trên Thông qua công tác hòa giải, đã góp phần tích cực cho công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách của đảng phát luật của nhà nước tới các tầng lớp nhân dân.

Do vậy trong những năm qua tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã luôn được đảm bảo.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại hạn chế

Trong hoạt động hòa giải một số tổ viên chưa thực sự nhiệt tình với công việc, chờ có đơn thư của nhân dân mới đến hòa giải, còn nề nang, ngại va chạm

Năng lực của một số tổ viên tổ hòa giải còn hạn chế, kiến thức am hiểu pháp luật còn thiếu, yếu.

Kinh phí hỗ trợ hoạt động cho tổ hòa giải những năm đầu thực hiện, còn thiếu, chưa kịp thời

2. Giải pháp chủ yếu cho những năm tiếp theo

Đẩy mạnh hơn nữa công tác lãnh đạo chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Luật hòa giải ở cơ sở.

Các cấp các ngành tổ chức đoàn thể, mặt trận tổ quốc chủ động phối kết hợp hỗ trợ tổ hòa giải, cung cấp tài liệu, thiết bị cần thiết nhằm giải quyết tốt các vụ việc xảy ra trên địa bàn.

Công chức tư pháp – hộ tịch duy trì theo dõi sát sao hoạt động của các tổ hòa giải, kịp thời hướng dẫn, giúp đỡ, cung cấp tài liệu, kiến thức liên quan cho các tổ hòa giải, phấn đấu tỷ lệ hòa giải thành chiếm tỷ lệ ngày càng cao, tổng hợp các vụ hòa giải ở cơ sở gửi lên, trình UBND xã cấp kinh phí theo quy định.

Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng truyền môn nghiệp vụ cho hòa giải viên.

UBND xã cấp kinh phí cho tổ hòa giải đầy đủ kịp thời theo quy định

Hàng năm tổng hợp báo cáo đánh giá sơ kết, tổng kết ken thưởng và báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, của UBND xã Yên Vượng./.

Nơi nhận:

- P. Tư pháp; (b/c)
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Các tổ hòa giải ở thôn,
- LưuVP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lý Trường Giang

Phụ lục II**BIỂU MẪU PHỤC VỤ TỔNG KẾT 10 NĂM
THI HÀNH LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ***(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 05/7/2023 của UBND Yên
Vượng)***1. Các văn bản hướng dẫn triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở**

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Các loại văn bản							Ghi chú
		Chỉ thị	Kết luận/Thông báo	Nghị quyết/Chương trình	Quyết định	Kế hoạch	Công văn/Hướng dẫn	Văn bản khác	
01					12	10			Kế hoạch năm; Quyết định kiện toàn THG
	Tổng số				12	10			

2. Số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở (đối với cấp xã)

STT	Tổ chức hòa giải ở cơ sở		Kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở			Tỷ lệ %	Ghi chú
	Số hòa giải viên	Số tổ hòa giải	Tổng số vụ việc hòa giải	Số vụ việc hòa giải thành	Số vụ việc hòa giải không thành		
	25	5	41	30	11	73,2	

3. Thống kê kinh phí chi hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở 10 năm qua (đối , cấp xã)

STT	Chi thù lao cho hòa giải viên	Chi bầu hòa giải viên	Chi hỗ trợ Tổ hòa giải (văn phòng phẩm, photo tài liệu...)	Chi hỗ trợ hòa giải viên gặp tai nạn, rủi ro (nếu có)	Chi tập huấn, cung cấp tài liệu, nâng cao năng lực cho hòa giải viên	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)
01	8.200.000		26.900.000			

